TAND QUẬN THANH XUÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 406/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 480/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Bùi Thị K D **Sinh năm 1978**

- Anh Trần Đ T **Sinh năm 1975**

Cùng HKTT và cư trú tại: Số 5, ngõ 69 BXT, phường KĐ, quận TX, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị K D và anh Trần Đ T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị K D và anh Trần Đ T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị K D và anh Trần Đ T xác nhận có 02 con chung là cháu Trần H P, sinh ngày 2000; cháu Trần Đ P, sinh ngày 2013. Sau khi

ly hôn, chị Bùi Thị K D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Trần H P và Trần Đ P. Anh Trần Đ T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con 10.000.000đồng (mười triệu đồng)/01 tháng, kể từ tháng 10 năm 2018 cho đến khi con chung trưởng thành, có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Trần Đ T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị K D và anh Trần Đ T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị K D và anh Trần Đ T mỗi người phải chịu 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh chi đã nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0005254 và 0005255 ngày 12/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Xuân;
- UBND xã/ phường nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN
Thẩm phán

Tôn Thị Xuân Thủy